

Người chăn nuôi tránh “tự trói chân mình” để mở rộng thị trường

Người chăn nuôi lợn nên chủ động chọn lọc, giữ lại những con nái có năng suất, chất lượng, loại thải nái kém chất lượng, không để xảy ra hiện tượng thiếu giống tốt để tái đàn sau “bão giá”.

Phân tích nguyên nhân, tìm giải pháp trước mắt giải cứu cho người chăn nuôi lợn là nội dung chủ yếu được đưa ra tại hội nghị tháo gỡ khó khăn trong sản xuất chăn nuôi lợn do Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Thái Bình vừa tổ chức.

Hệ lụy của khủng hoảng thừa

Toàn tỉnh Thái Bình hiện có 546 trang trại chăn nuôi lợn và gần 70.000 hộ chăn nuôi quy mô nhỏ lẻ, ước tổng đàn trên địa bàn đạt trên 1,04 triệu con, trong đó lợn nái khoảng 195.000 con, lợn thịt khoảng 843.000 con, còn lại là các đối tượng lợn khác. Riêng lợn thịt đạt trọng lượng xuất bán từ 100kg trở lên, ước có khoảng 230.000 - 250.000 con (chiếm 27 - 30% đàn lợn thịt), trong khi tỷ lệ này bình thường dao động ở mức 22 - 23%. Hiện có trên 30.000 tấn thịt lợn hơi đang cần tiêu thụ, cao hơn so với cùng kỳ năm ngoài 12 - 15%. Theo đánh



giá của ngành chuyên môn, sản lượng thịt lợn hơi sản xuất ra trong tỉnh luôn cao gấp 2,5

lần so với nhu cầu trong tỉnh. Cụ thể, mỗi năm tỉnh Thái Bình sản xuất trên 200.000 tấn thịt

lợn hơi xuất chuồng, bình quân 2,7 lứa/năm. Mức độ sử dụng và tiêu thụ thịt lợn trong tỉnh bình

quân 45 - 50kg thịt lợn hơi/đầu người/năm. Với dân số khoảng 1,8 triệu người, nhu cầu trong tỉnh chỉ cần khoảng 77.000 đến 86.000 tấn thịt lợn hơi; khoảng 115.000 - 125.000 tấn thịt lợn hơi bán ra thị trường ngoài tỉnh (chiếm 57 - 62,5% tổng sản lượng thịt lợn hơi), việc xuất khẩu cũng chủ yếu là đường tiêu ngạch sang thị trường Trung Quốc. Cung vượt quá cầu đã dẫn đến khủng hoảng thừa, điển hình là đợt giảm giá mạnh từ tháng 10/2016 đến nay. Đối với người chăn nuôi tỉnh Thái Bình, đây là kỳ rớt giá thảm hại nhất trong nhiều năm qua, giá giảm sâu nhất với giá 18.000 - 20.000 đồng/kg, đối với lợn có trọng lượng 80 - 100kg/con có giá cao hơn 22.000 - 23.000 đồng/kg. So với thời điểm cùng kỳ năm 2016, giá bán thịt lợn hơi đã giảm từ 16.000 - 20.000 đồng/kg. Bình quân mỗi con lợn thịt người chăn nuôi đang phải chịu lỗ 1,5 - 2 triệu đồng. Với tình hình khó khăn trong tiêu thụ thịt lợn như hiện nay, nhiều hộ chăn nuôi trên địa bàn đang “tự giải cứu” mình, tuy nhiên với các trại chăn nuôi lợn nái số lượng 50 - 70 con/trại trở lên cũng đang loay hoay do không bán được lợn giống.

Nhiều giải pháp được đưa ra

Tại hội nghị, đại diện ngành Nông nghiệp tỉnh Thái Bình đã chỉ ra nguyên nhân dẫn đến tình trạng hiện nay. Theo đó, hiện nay người chăn nuôi vẫn tập trung vào khâu sản xuất, chưa chú ý đến năng cao tính cạnh

tranh của sản phẩm, nhất là xem xét yếu tố thị trường trong tiêu thụ sản phẩm. Tổng đàn lợn chủ yếu tăng ở hộ chăn nuôi nhỏ lẻ, chăn nuôi chưa theo tiêu chuẩn, quy chuẩn nên khi nguồn cung dư thừa sẽ khó để kết nối thị trường tiêu thụ. Ông Quách Thuốc, Chủ tịch Hiệp hội Gia cầm và Trang trại nông nghiệp tỉnh Thái Bình cho rằng: Thái Bình là 1 trong 5 tỉnh có tổng đàn lợn lớn nhất miền Bắc. Hiện nay tâm lý của người chăn nuôi là “đẩy” được đàn lợn nuôi đi bằng mọi giá, chưa nói đến hiệu quả. Mặt khác, cần nhìn nhận thực tế tại tỉnh Thái Bình tồn tại nhiều năm nay, khâu yếu nhất trong chuỗi sản xuất giá trị chăn nuôi của tỉnh là giết mổ, chế biến sản phẩm chăn nuôi. Quy trình chăn nuôi - giết mổ - chế biến - tiêu thụ và giám sát chất lượng các sản phẩm từ thịt lợn chưa bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm, vì vậy người chăn nuôi “tự trói chân” mình khi không thể xâm nhập vào các thị trường đòi hỏi cao về chất lượng và có hàng rào kỹ thuật chặt chẽ. Ông Nguyễn Văn Đức, Chi cục trưởng Chi cục Chăn nuôi và Thú y tỉnh Thái Bình cho rằng: Ngành chuyên môn tăng cường hướng dẫn người chăn nuôi áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật về giống, quy trình chăm sóc nuôi dưỡng vật nuôi nhằm hạ giá thành sản xuất, tránh không để việc chăm sóc ảnh hưởng đến năng suất sinh sản của đàn nái sau này. Người chăn nuôi nên chủ động chọn lọc, giữ lại những con nái có năng suất, chất lượng, loại thải

nái kém chất lượng, không để xảy ra hiện tượng thiếu giống tốt để tái đàn sau “bão giá”. Ông Phạm Văn Dũng, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Thái Bình nhấn mạnh: Giải pháp lâu dài cần tổ chức lại sản xuất chăn nuôi trong thời gian tới trên địa bàn, phù hợp với điều kiện thực tế. Chuyển đổi cơ cấu giống theo hướng năng cao năng suất, chất lượng và tính cạnh tranh sản phẩm, chăn nuôi không sử dụng chất cấm, không lạm dụng kháng sinh. Tỉnh khuyến khích phát triển các giống cao sản, đặc sản phục vụ các phân khúc thị trường khác nhau. Tỉnh Thái Bình phấn đấu duy trì tổng đàn lợn đạt 1 triệu con, tuy nhiên cũng cần có phương án cụ thể, tránh giảm đột ngột tổng đàn. Phát biểu tại hội nghị, ông Phạm Văn Xuyên, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Thái Bình nhấn mạnh: Các ngành chức năng liên quan cần tập trung thực hiện nghiêm túc các chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trong việc gỡ khó cho người chăn nuôi lợn hiện nay. Đặc biệt, Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh Thái Bình sớm chỉ đạo các ngân hàng thương mại, tổ chức tín dụng trên địa bàn ngành cứu tạo điều kiện cho người chăn nuôi, giảm nợ, hạ lãi suất tiền vay cho các hộ chăn nuôi, cơ sở kinh doanh thức ăn chăn nuôi, thuốc thú y... Bên cạnh đó, tỉnh kêu gọi mọi người dân chung tay chia sẻ khó khăn với người chăn nuôi trong giai đoạn hiện nay.

(Nguồn: TTXVN)

Kiến Xương

Nhiều điểm canh dê xuống cấp nghiêm trọng



Điểm canh dê số 2 xã An Bình (Kiến Xương) bị bong tróc vữa, thấm dột và mất cánh cửa.

Điểm canh dê là một trong những công trình quan trọng phục vụ công tác hộ dê, phòng, chống lũ, bão, bảo vệ sản xuất và tính mạng của nhân dân khi có thiên tai xảy ra. Tuy nhiên, hiện nay, trên địa bàn huyện Kiến Xương, nhiều điểm canh dê đang trong tình trạng bị hư hỏng nặng, không còn khả năng hoạt động.

Ông Lê Ngọc Thạch, Hạt trưởng Hạt quản lý dê điều Kiến Xương cho biết: Điểm canh dê là trụ sở trực tuần tra, canh gác để mùa mưa, bão, lũ và là nơi tập kết vật liệu hộ dê của các địa phương. Khi có báo động lũ, mỗi điểm canh dê phải duy trì từ 4 - 12 người trực. Công việc của họ là kiểm tra tình trạng dê, các công trình phụ trợ như kè, cống qua dê, phát hiện, khắc phục những sự cố nhỏ... Thế nhưng, hiện nay nhiều điểm canh dê trên hệ thống dê hữu Trà Lý và xã Hồng Hà II thuộc địa bàn huyện Kiến Xương đang xuống cấp nhanh, không còn an toàn khiến cho việc canh coi dê và phục vụ công tác phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn của các địa phương gặp nhiều khó khăn.

Xã Lê Lợi có một điểm canh dê bảo đảm cho 760m dê hữu Trà Lý. Điểm này được xây dựng từ năm 1973, do thời gian sử dụng dài cộng với tác động tiêu cực của thời tiết nên công trình bị hư hỏng: vữa tường bong tróc;

UBND xã Vũ Tây cho biết: Địa phương có 3 điểm canh dê thì 2 điểm đã và đang xuống cấp rất nhanh. Tình trạng vữa tường bong tróc, mất cánh cửa, trần thấm dột diễn ra nhiều năm nay nên việc canh coi bảo vệ dê, gác nước báo động lũ rất khó khăn. Còn ông Văn Phú, Chủ tịch UBND xã Bình Thanh cho biết: Điểm canh dê ở thôn Đa Cốc đã bị đổ sập hoàn toàn sau trận bão số 1 năm 2016. Để bảo đảm an toàn cho người dân đi qua đây, địa phương đã tổ chức giải tỏa và chờ nhà nước cấp trên quy hoạch làm điểm mới.

Huyện Kiến Xương có 26 điểm canh dê trải dài ở 31,35km dê hữu Trà Lý, xã Hồng Hà II và dê của sông. Hệ thống điểm dê ngoài phục vụ bảo vệ dê, nó còn bảo đảm cho 7 kè, 33 cống và trạm bơm qua dê, trong đó có nhiều công trình xuống cấp. Song bước vào mùa lũ, bão năm 2017, có tới 16 điểm canh dê (hơn 60%) đang xuống cấp, mất an toàn nên hơn 3 năm qua, địa phương không tìm được người canh điểm; mỗi khi có bão, lũ đích thân đồng chí Chủ tịch UBND xã và một số cán bộ trong Tiểu ban tiền phương phải đi gác nước, canh dê và ở nhờ nhà bảo vệ công Ngủ Thôn. Toàn bộ vật tư, phương tiện bảo vệ dê như: rào tre, bao tải, cước, xềng... không tập kết trong điểm được nên xã đành phải chứa trong nhà kho của UBND xã cách dê khoảng 1,2km cũng gây khó khăn cho việc vận chuyển, xử lý dê khi có tình huống khẩn cấp.

Không chỉ riêng điểm canh dê ở xã Lê Lợi mà điểm canh dê trên địa bàn các xã Vũ Tây, Vũ An, Trà Giang, Hồng Thái, Bình Định, Bình Thanh... cũng đang xuống cấp nghiêm trọng. Ông Bùi Văn Nghĩa, Phó Chủ tịch

UBND xã Vũ Tây cho biết: Địa phương có 3 điểm canh dê thì 2 điểm đã và đang xuống cấp rất nhanh. Tình trạng vữa tường bong tróc, mất cánh cửa, trần thấm dột diễn ra nhiều năm nay nên việc canh coi bảo vệ dê, gác nước báo động lũ rất khó khăn. Còn ông Văn Phú, Chủ tịch UBND xã Bình Thanh cho biết: Điểm canh dê ở thôn Đa Cốc đã bị đổ sập hoàn toàn sau trận bão số 1 năm 2016. Để bảo đảm an toàn cho người dân đi qua đây, địa phương đã tổ chức giải tỏa và chờ nhà nước cấp trên quy hoạch làm điểm mới.

Huyện Kiến Xương có 26 điểm canh dê trải dài ở 31,35km dê hữu Trà Lý, xã Hồng Hà II và dê của sông. Hệ thống điểm dê ngoài phục vụ bảo vệ dê, nó còn bảo đảm cho 7 kè, 33 cống và trạm bơm qua dê, trong đó có nhiều công trình xuống cấp. Song bước vào mùa lũ, bão năm 2017, có tới 16 điểm canh dê (hơn 60%) đang xuống cấp, mất an toàn nên hơn 3 năm qua, địa phương không tìm được người canh điểm; mỗi khi có bão, lũ đích thân đồng chí Chủ tịch UBND xã và một số cán bộ trong Tiểu ban tiền phương phải đi gác nước, canh dê và ở nhờ nhà bảo vệ công Ngủ Thôn. Toàn bộ vật tư, phương tiện bảo vệ dê như: rào tre, bao tải, cước, xềng... không tập kết trong điểm được nên xã đành phải chứa trong nhà kho của UBND xã cách dê khoảng 1,2km cũng gây khó khăn cho việc vận chuyển, xử lý dê khi có tình huống khẩn cấp.

KHẮC DUẤN

ĐỖ QUANG BỐN

Với mô hình nuôi tôm công nghệ cao

Giải thưởng Lương Định Của năm 2006 của Trung ương Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh; bằng khen của UBND tỉnh; được bầu chọn là gương mặt xuất sắc tham dự Đại hội thi đua yêu nước toàn quốc lần thứ V (năm 2005)..., những điều đó là minh chứng cho sự năng động, sáng tạo, tinh thần dám nghĩ, dám làm của Giám đốc Doanh nghiệp Phương Nam Đỗ Quang Bốn trên chặng đường đưa ngành nuôi tôm ở huyện Thái Thụy phát triển.

đồng tạo đã đầu tư mở rộng quy mô sản xuất. Không dừng lại ở thành quả ban đầu, đến năm 2010, Đỗ Quang Bốn tiếp tục nghiên cứu, học hỏi, xây dựng mô hình nuôi tôm thẻ chân trắng công nghệ cao trong nhà bạt. Đến nay mô hình đã áp dụng tại 10 hộ trong huyện với diện tích gần 30ha. Dẫn chúng tôi đi tham quan một số mô hình, Đỗ Quang Bốn cho biết thêm: Ưu điểm nổi trội của công nghệ này là tăng thời vụ và sản lượng, hạn chế thấp nhất rủi ro. Nếu như trước đây tôm thẻ nuôi 2 vụ/năm thì với công nghệ nuôi trong nhà bạt có thể nuôi thả 4 - 5 vụ/năm, sản lượng đạt từ 10 - 15 tấn/ha, giá thành lúc rẻ nhất cũng đạt

120.000 - 130.000 đồng/kg, lúc cao điểm lên tới 200.000 - 300.000 đồng/kg mà chỉ trong thời gian 2,5 tháng nuôi thả/vụ. Chính mô hình sản xuất mới xuất phát từ sự mạnh dạn, sáng tạo của những doanh nhân như Đỗ Quang Bốn đã góp phần đưa Thái Bình nói chung, Thái Thụy nói riêng trở thành một trong những địa phương đứng đầu miền Bắc về nuôi tôm công nghệ cao.

Chia sẻ về những dự định sắp tới, Đỗ Quang Bốn cho biết: Cùng với giữ vững và phát triển thương hiệu trại sản xuất tôm sú giống, Doanh nghiệp còn tập trung cung cấp giống tôm thẻ chân trắng cho các hộ tinh có

liên doanh, liên kết với doanh nghiệp trong tỉnh. Đồng thời, chú trọng chuyển giao khoa học kỹ thuật giúp người nuôi tôm yên tâm đầu tư, góp phần cứu vãn địa phương mở rộng diện tích nuôi tôm và các loài thủy sản khác, khai thác tốt thế mạnh của một huyện ven biển.

Hiện nay, Doanh nghiệp Phương Nam đạt doanh thu bình quân trên dưới 1 tỷ đồng/năm, tạo việc làm thường xuyên cho 10 lao động cùng hàng chục lao động khi vào thời vụ, là địa chỉ tin cậy cung cấp giống cho người nuôi trồng thủy sản trong tỉnh.

LÊ LAN
(Đài TTTH Thái Thụy)

